

Số: 687/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 07 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Đề án phát triển thông tin đối ngoại
tỉnh Bình Phước giai đoạn 2014 - 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Chỉ thị số 26/CT-TW ngày 10/9/2008 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới;

Căn cứ Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước về Thông tin đối ngoại; Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 06/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 - 2020;

Căn cứ Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2012 của UBND tỉnh ban hành quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Chương trình làm việc số 35/CTr-UBND ngày 12/02/2014 của UBND tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 08/ TTr-STTTT ngày 18/3/2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt “Đề án phát triển thông tin đối ngoại tỉnh Bình Phước giai đoạn 2014-2020” (Có Đề án kèm theo).

Điều 2. Giao Sở Thông tin và Truyền thông:

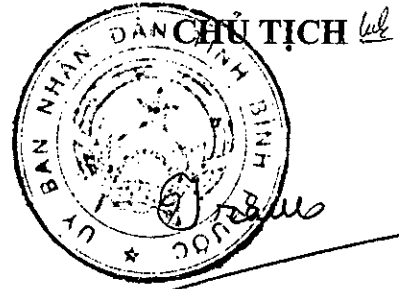
- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Đề án đạt hiệu quả thiết thực.
- Hàng năm, tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh, Bộ Thông tin và Truyền thông và cơ quan cấp trên khác có thẩm quyền theo quy định.
- Tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án theo quy định.



Điều 3. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; các cơ quan báo chí tỉnh và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ TT&TT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- BCH Bộ đội BP tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, các Phòng, TT.THCB;
- Lưu: VT(Ng.QĐ06).gc



Nguyễn Văn Trăm

ĐỀ ÁN

Phát triển thông tin đối ngoại tỉnh Bình Phước giai đoạn 2014-2020

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 687/QĐ-UBND ngày 07/4/2014
của Ủy ban nhân dân tỉnh)*

**PHẦN THỨ NHẤT
SỰ CẦN THIẾT CỦA VIỆC XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. VỀ CHÍNH TRỊ

Công tác thông tin đối ngoại là một hoạt động đóng vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và ổn định chính trị, quốc phòng - an ninh của mỗi địa phương, góp phần quan trọng vào quá trình hội nhập kinh tế, nâng cao vị thế của nước ta trên trường quốc tế; thông tin về tình hình trong nước, về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thông tin về tình thế giới đến với nhân dân Việt Nam; thông tin đối ngoại góp phần quan trọng trong đấu tranh, phản bác những thông tin sai sự thật, luận điệu sai trái của các thế lực thù địch.

Công tác thông tin đối ngoại là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị. Mục tiêu tổng quát của công tác thông tin đối ngoại là tuyên truyền, quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người, tiềm năng hợp tác, phát triển; nâng cao vị thế, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc; đấu tranh chống lại những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch đối với Việt Nam, qua đó tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ, hợp tác, giúp đỡ của bạn bè quốc tế, sự đồng thuận và đóng góp của đồng bào ta ở nước ngoài đối với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Mặt khác, công tác thông tin đối ngoại còn có vai trò quan trọng là thông tin có định hướng về tình hình quốc tế cho nhân dân trong nước; chọn lọc, tiếp thu tinh hoa văn hóa thế giới.

Tại Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012 của Bộ Chính trị về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại đã xác định rõ *"Thông tin đối ngoại là một bộ phận rất quan trọng trong công tác tuyên truyền và công tác tư tưởng của Đảng ta; là nhiệm vụ thường xuyên, lâu dài"*.

Tiếp theo, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 06/8/2012 triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020; Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013-2020... và nhiều văn bản quy phạm pháp luật quan trọng khác cũng được ban hành, góp phần tạo điều kiện thuận lợi cho việc triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trong cả nước, nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của công tác thông tin đối ngoại.

II. VỀ KINH TẾ

Công tác thông tin đối ngoại góp phần quan trọng đối với phát triển kinh tế, hợp tác đầu tư. Đảng và Nhà nước ta đề cao chính sách đối ngoại rộng mở, đa phương hóa, đa dạng hóa các quan hệ quốc tế; trong đó nhấn mạnh phải đẩy mạnh công tác thông

tin đối ngoại, góp phần tăng cường sự hợp tác, tình hữu nghị giữa nhân dân ta với nhân dân các nước, làm cho bạn bè thế giới hiểu rõ hơn về công cuộc đổi mới, về đất nước và con người Việt Nam trên con đường hội nhập và phát triển.

Thông qua kêu gọi đầu tư, xúc tiến thương mại, các chương trình, dự án hoạt động của nước ngoài tại Bình Phước, góp phần vào sự chuyển biến tích cực trong công cuộc phát triển kinh tế và xoá đói giảm nghèo của tỉnh; giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát được lạm phát.

Những chính sách của tỉnh trong việc thu hút đầu tư, tăng cường sự gắn bó với người Việt Nam ở nước ngoài, những người đang sinh sống và công tác ở nước ngoài, kêu gọi sự gắn kết tình cảm quê hương, khuyến khích hướng về quê hương, đầu tư xây dựng Bình Phước theo định hướng phát triển của tỉnh.

Các sở, ban, ngành, địa phương xây dựng các dự án, kế hoạch phát triển về thông tin đối ngoại cho đơn vị mình. Đồng thời giúp các đơn vị chủ động huy động, bố trí nguồn vốn cho phát triển thông tin đối ngoại.

III. VỀ XÃ HỘI

- Chủ động trong việc định hướng thông tin dư luận nhanh chóng, chính xác, hiệu quả; kết hợp thông tin đối ngoại với thông tin đối nội; giữa thông tin đối ngoại với các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh; giữa ngoại giao Nhà nước với đối ngoại của Đảng, đối ngoại của nhân dân, mở rộng hợp tác quốc tế trên tinh thần có lợi, đảm bảo các lợi ích quốc gia, dân tộc và địa phương.

- Giới thiệu, quảng bá hình ảnh, con người; truyền thống lịch sử, các giá trị văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh. Phản bác lại các thông tin xuyên tạc, sai sự thật, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam đi ngược lại với những chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước và giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, tăng cường quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội, làm thất bại mọi âm mưu chống phá của các thế lực thù địch, phát huy dân chủ và sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế của tỉnh.

- Cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân nhận thức đầy đủ, đúng đắn về quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng về công tác đối ngoại, về vai trò, vị trí của công tác đối ngoại với sự phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh quốc phòng của tỉnh trong tình hình mới.

- Tạo ổn định xã hội, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân, gắn kết cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài đồng thuận với chính sách phát triển của tỉnh và đất nước.

PHẦN THỨ HAI CƠ SỞ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Chỉ thị số 11/CT-TW ngày 13/6/1992 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại.

2. Thông báo số 188/TB-TW ngày 29/12/1998 của Thường vụ Bộ Chính trị về công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.
3. Chỉ thị số 10/2000/CT-TTg ngày 26/4/2000 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý và đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại.
4. Chỉ thị số 26/CT-TW ngày 10/9/2008 của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.
5. Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
6. Kết luận số 16-KL/TW của Bộ Chính trị Khoá XI ngày 14/02/2012 về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 – 2020.
7. Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 6/8/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai thực hiện Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 – 2020.
8. Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại.
9. Thông tư số 34/2011/TTLT/BTTTT-BNG ngày 24/11/2011 giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Ngoại giao hướng dẫn việc phối hợp thi hành quy chế quản lý Nhà nước về thông tin đối ngoại ban hành kèm theo Quyết định số 79/2010/QĐ-TTg ngày 30/11/2010 của Thủ tướng Chính phủ.
10. Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28/02/2013 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013 – 2020.
11. Kế hoạch số 2668/KH-BTTTT ngày 03/10/2012 triển khai Chỉ thị số 21/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011 – 2020.
12. Quyết định 732/QĐ-BTTTT ngày 20/6/2013 ban hành Kế hoạch công tác thông tin đối ngoại của Bộ Thông tin và Truyền thông giai đoạn 2013 – 2020.
13. Kế hoạch số 10/UBND-KH ngày 12/01/2012 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.
14. Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

PHẦN THỨ BA
PHẠM VI, HIỆN TRẠNG ĐỀ ÁN

I. PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

Phạm vi Đề án đề cập đến các nội dung sau:

1. Thông tin về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước; thông tin về tình hình quốc tế, quan hệ đối ngoại của tỉnh Bình Phước và phối hợp đưa thông tin quốc tế đến nhân dân trong tỉnh.
2. Giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh Bình Phước.

3. Phản bác các thông tin sai, xuyên tạc, chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của nhân dân Việt Nam trên các kênh thông tin đối ngoại của tỉnh.

4. Các loại hình hoạt động thông tin đối ngoại khác.

II. HIỆN TRẠNG VỀ THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI CỦA TỈNH

1. Xây dựng và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách về thông tin đối ngoại

- Nhằm thực hiện và quản lý hoạt động thông tin đối ngoại theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã ban hành các văn bản, kế hoạch về hoạt động thông tin đối ngoại, cụ thể:

+ Kế hoạch số 78-KH/TU ngày 21/6/2012 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 16-KL/TW ngày 14/02/2012 của Bộ Chính trị về Chiến lược phát triển thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020.

+ Kế hoạch số 10/UBND-KH ngày 12/01/2012 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 15/4/2010 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

+ Kế hoạch số 93/KH/TU ngày 25/12/2012 của Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Thông báo kết luận số 73-TB/TW của Bộ Chính trị về việc tăng cường quan hệ đối ngoại của Đảng trong tình hình mới.

+ Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 08/5/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành ban hành Quy chế quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

+ Kế hoạch số 81/KH-UBND ngày 18/4/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành công tác thông tin đối ngoại tỉnh Bình Phước năm 2013.

- Để nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước và tạo cơ chế phối hợp trong tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh; kịp thời xử lý những thông tin báo chí trong và ngoài tỉnh phản ánh về Bình Phước, tạo điều kiện cho báo chí có điều kiện tiếp cận với nguồn thông tin chính thống trên tất cả các lĩnh vực của đời sống văn hóa xã hội, kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng, UBND tỉnh đã ban hành một số văn bản liên quan đến công tác phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí:

+ Quyết định số 32/2013/QĐ-UBND ngày 11/7/2013 ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 1616/QĐ-UBND ngày 04/9/2013 phê duyệt danh sách người phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

+ Công văn số 3086/UBND-VX ngày 22/9/2009 về việc tổng hợp thông tin báo chí trong nước viết về Bình Phước.

+ Công văn số 2473/UBND-VX ngày 28/7/2010 về việc thực hiện nghiêm phản hồi thông tin cho báo chí.

+ Công văn số 3344/UBND-VX ngày 02/11/2011 về việc tăng cường cung cấp thông tin chính thống cho báo chí...

Và nhiều văn bản hướng dẫn công tác thông tin đối ngoại khác của các cấp ủy, chính quyền địa phương, đặc biệt là của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, kế hoạch hoạt động

thông tin đối ngoại hằng năm của các sở, ngành và UBND các huyện, thị trên địa bàn tỉnh.

2. Tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại

Giao Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối (do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trực tiếp tổ chức quản lý, điều hành công tác thông tin đối ngoại) chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ và các đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương chú trọng phân công cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại, từng bước kiện toàn bộ máy tổ chức, cơ chế, chính sách để thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

3. Hoạt động quảng bá, giới thiệu hình ảnh tỉnh Bình Phước

Thông qua các hoạt động như ngoại giao, xúc tiến thương mại, giao lưu hữu nghị văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao... tỉnh đã giới thiệu, quảng bá hình ảnh, con người, lịch sử, văn hóa, tiềm năng hợp tác và phát triển của tỉnh đến với bạn bè quốc tế; qua đó, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, ổn định chính trị.

4. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các phương tiện hoạt động thông tin đối ngoại

Cơ sở vật chất phục vụ cho công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh hiện nay chủ yếu sử dụng vật chất hiện có của từng đơn vị địa phương, chưa có cơ chế, chính sách của tỉnh dành cho việc đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các phương tiện hoạt động thông tin đối ngoại.

5. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại; biên soạn tài liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại

Cán bộ thông tin đối ngoại hầu hết chưa qua đào tạo, một số chỉ tham dự các tập huấn, bồi dưỡng như:

- Bồi dưỡng kỹ năng về thông tin đối ngoại cho cán bộ chủ chốt, người phát ngôn của các cơ quan hành chính Nhà nước trên địa bàn tỉnh trong năm 2010.
- Lớp bồi dưỡng kiến thức về hội nhập kinh tế quốc tế và đối ngoại cho hơn 100 cán bộ, công chức và các doanh nghiệp trong tỉnh;
- Lớp tập huấn nâng cao nhận thức pháp luật về biên giới lãnh thổ (gọi tắt là LASRAI III) nhằm trang bị cho các học viên có cách nhìn sâu hơn về đường biên giới quốc gia, về trách nhiệm quản lý và xây dựng đường biên giới hòa bình, hữu nghị và ổn định với các nước láng giềng.
- Hội nghị báo cáo viên theo vùng chủ đề “Hội nhập quốc tế vì phát triển bền vững, vai trò của địa phương” với sự hỗ trợ của Quỹ Hanns Seidel, CHLB Đức với sự tham gia của gần 200 đại biểu đến từ 6 tỉnh bạn: Đắk Lắk, Lâm Đồng, Đắk Nông, Bình Dương, Tây Ninh, Đồng Nai.
- Lớp “Cập nhật kiến thức đối ngoại” và “ Bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ đối ngoại” cho các tỉnh miền Trung Tây Nguyên tại thành phố Buon Mê Thuột - Đắk Lắk; Hội nghị tập huấn công tác Thông tin đối ngoại giai đoạn 2011-2020 và Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013-2020 của 21 tỉnh thành phía Nam tại Thành phố Vũng Tàu.



- Tài liệu phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh chủ yếu là tài liệu từ Trung ương, tỉnh chưa biên soạn các tài liệu đối với công tác này.

III. ĐÁNH GIÁ VỀ HOẠT ĐỘNG THÔNG TIN ĐỐI NGOẠI CỦA TỈNH

1. Kết quả công tác thông tin đối ngoại

Trong những năm qua, các cấp, các ngành, tổ chức Đảng, đoàn thể chính trị trên địa bàn tỉnh đã triển khai thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại tại địa phương và cụ thể hóa thành những văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch hoạt động cụ thể gắn với các chương trình, nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh. Bước đầu nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân về ý nghĩa và tầm quan trọng cũng như các nội dung, yêu cầu của công tác thông tin đối ngoại trong thời kỳ mới.

- Cơ quan quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại đã thể hiện đúng vai trò tham mưu trong công tác thông tin đối ngoại tại địa phương; giúp UBND tỉnh quản lý, kịp thời định hướng hoạt động, ban hành các kế hoạch, các văn bản liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại định kỳ và đột xuất.

- Từ những nhận thức về tầm quan trọng của công tác thông tin đối ngoại, sự chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các cơ quan, đơn vị, các địa phương đã xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm, theo đó, tổ chức thực hiện các hoạt động thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh.

- Việc thực hiện tốt công tác thông tin đối ngoại đã phát huy hiệu quả, đóng góp vào thành công của các hoạt động đối ngoại quan trọng của tỉnh, cụ thể là các hoạt động đoàn ra, đoàn vào, sự đầu tư thương mại của nước ngoài vào hoạt động kinh tế của tỉnh, sự hỗ trợ của của tổ chức phi chính phủ, sự liên kết trong xuất khẩu hàng nông sản...

- Công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh luôn được các cấp, các ngành quan tâm, chú trọng tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng đã chuyển tải các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về vấn đề này. Hình ảnh của Việt Nam nói chung và Bình Phước nói riêng đến được với bạn bè quốc tế, các nước láng giềng anh em.

- Nêu cao quan điểm chủ quyền, bảo vệ độc lập dân tộc và lãnh thổ, đối với tỉnh ta việc tuyên truyền về phân giới, cắm mốc là nhiệm vụ chính trị hết sức quan trọng. Công tác thông tin đối ngoại đã góp phần không nhỏ cho sự thành công của công tác phân giới, cắm mốc, cụ thể Bình Phước là tỉnh đầu tiên trong cả nước hoàn thành việc phân giới cắm mốc biên giới.

- Công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng - an ninh trên địa bàn tỉnh được giữ vững.

- Bình Phước luôn tăng cường mở rộng giao lưu hợp tác, tập trung đẩy mạnh công tác đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế, triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch hai chiều tại các thị trường tiềm năng và tìm kiếm các thị trường mới; tăng cường giao lưu văn hóa, công tác thông tin đối ngoại dưới nhiều hình thức nhằm quảng bá hơn nữa hình ảnh về con người và quê hương Bình Phước đến với bạn bè quốc tế.

2. Tồn tại

- Nhận thức về vị trí, vai trò của thông tin đối ngoại trong tình hình mới ở các ngành tuy có nhiều chuyển biến, song còn chưa đầy đủ và toàn diện. Một số cơ quan, đơn vị chưa đề cao công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới, để ngành mình nằm ngoài việc tham mưu và tổ chức thực hiện thông tin đối ngoại. Ngoài ra, một số đơn vị còn thụ động trong công tác thông tin đối ngoại, chủ yếu thực hiện theo chỉ đạo, chưa thực sự chủ động mặc dù công tác thông tin đối ngoại là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị.

- Hoạt động thông tin đối ngoại là nhiệm vụ mới, cán bộ kiêm nhiệm phụ trách công tác thông tin đối ngoại đa số chưa qua đào tạo, chỉ tham dự một số lớp bồi dưỡng nâng cao nhận thức nên chất lượng công tác tham mưu còn hạn chế.

- Việc tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại được thực hiện bằng nhiều hình thức tuy nhiên còn thiếu sự phong phú, đa dạng, chưa phát huy được ưu thế tuyên truyền trên truyền thông đại chúng, tuyên truyền trực quan.

- Những tin, bài trong đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch còn hạn chế.

- Tài liệu tuyên truyền về thông tin đối ngoại xuống cơ sở còn thiếu nên việc vận dụng chủ yếu là các văn bản chỉ đạo dẫn đến tính chủ động chưa cao.

- Công tác tuyên truyền, quảng bá về địa phương chưa đảm bảo thường xuyên; người dân vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn trong việc tiếp cận thông tin. Việc tuyên truyền về công tác đối ngoại nhân dân còn chưa cao, việc vận động, kêu gọi giúp đỡ từ nguồn lực cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài cho tỉnh nhà còn hạn chế.

- Công tác triển khai và phối hợp giữa các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể từ tỉnh đến cấp cơ sở đôi lúc chưa chặt chẽ nên chưa phát huy hết sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và nhân dân trong việc thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

- Kinh phí thực hiện thông tin đối ngoại còn hạn hẹp, chủ yếu thực hiện lồng ghép trong hoạt động chuyên môn của từng đơn vị; những hoạt động như xuất bản, phát hành các ấn phẩm xúc tiến đầu tư, thương mại hàng năm vẫn còn ít, giao lưu văn hóa, văn nghệ thể dục thể thao còn hạn chế; việc tổ chức các hội chợ xúc tiến thương mại, tham dự các hoạt động do nước ngoài tổ chức cũng chưa nhiều.

3. Nguyên nhân

- Một số cơ quan đơn vị chưa hiểu rõ tầm quan trọng của công tác thông tin đối ngoại.

- Đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại chưa được kiện toàn, chưa bổ sung đầy đủ.

- Đội ngũ phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí, các cơ quan truyền thông chưa được tập huấn, bồi dưỡng đầy đủ về kiến thức thông tin đối ngoại.

- Bình Phước là tỉnh miền núi, đời sống nhân dân gặp nhiều khó khăn, cơ sở vật chất phục vụ công tác đối ngoại ở vùng sâu cùng xa còn hạn chế nên việc tiếp cận thông tin còn hạn chế.

- Cơ chế tài chính chưa tạo điều kiện thuận lợi cho công tác thông tin đối ngoại phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

PHẦN THỨ TƯ NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

1. Chính trị

- Tạo sự chuyển biến tích cực hơn nữa về nhận thức để mở rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Đảm bảo sự phối hợp thống nhất giữa các cấp, các ngành, cơ quan, đơn vị liên quan về công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới; góp phần thực hiện có hiệu quả đường lối, chính sách thông tin đối ngoại của Đảng và Nhà nước.

- Tăng cường quản lý Nhà nước về thông tin đối ngoại; tạo cơ sở để các cấp, các ngành, các đoàn thể, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh chủ động xây dựng các biện pháp tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác thông tin đối ngoại.

2. Kinh tế

- Thông qua công tác thông tin đối ngoại, tích cực đẩy mạnh các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch; tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức, doanh nghiệp nước ngoài đến hợp tác đầu tư trên địa bàn tỉnh

- Chủ động phát huy tiềm năng, lợi thế của tỉnh nhằm đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế; tiếp tục mở rộng quan hệ đối ngoại trong việc vận động các nguồn vốn FDI, viện trợ ODA và các nguồn vốn, nguồn viện trợ khác vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Giới thiệu, quảng bá tiềm năng hợp tác, thế mạnh của tỉnh về vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân lực, môi trường đầu tư, các dự án cần kêu gọi hợp tác đầu tư trên địa bàn tỉnh đến các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến làm việc tại tỉnh nhằm thu hút các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

3. Xã hội

- Tăng cường công tác đối ngoại nhân dân, đặc biệt là nhân dân ở khu vực biên giới, cửa khẩu.

- Tăng cường giao lưu trong lĩnh vực văn hóa - xã hội; ngoại giao văn hóa, giao lưu về thể thao, văn nghệ với các tỉnh của nước bạn có đường biên giới giáp biên với Bình Phước, góp phần củng cố mối quan hệ đoàn kết hữu nghị nhằm thiết lập mối quan hệ tốt đẹp, bền chặt, cùng có lợi, hoà bình, ổn định, hợp tác phát triển.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại

- Ban hành các văn bản quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại, các kế hoạch, chương trình công tác thông tin đối ngoại hàng năm trên địa bàn tỉnh.

- Quản lý, kiểm tra, giám sát các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh hàng năm.

2. Tổ chức bộ máy và nhân lực phục vụ công tác thông tin đối ngoại

- Phân đầu đến năm 2015: Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã bố trí cán bộ công chức có chuyên môn phụ trách công tác thông tin đối ngoại.

- Phân đầu đến năm 2020: Bộ máy nhân sự về công tác thông tin đối ngoại kiện toàn và hoạt động ổn định.

3. Nội dung, chất lượng thông tin đối ngoại

- Nâng cao chất lượng nội dung tuyên truyền về thông tin đối ngoại trên các phương tiện truyền thông của tỉnh. Đảm bảo nội dung tuyên truyền đúng với đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thông tin đối ngoại.

- Báo Bình Phước, Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước, Cổng thông tin điện tử tỉnh có chuyên mục “Thông tin đối ngoại” và có trang tiếng nước ngoài. Các Trang thông tin điện tử (Website) của các sở, ban, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thị xã tùy theo điều kiện có thể có chuyên mục thông tin đối ngoại.

- Hàng năm xuất bản ít nhất 1 tài liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

- Tăng cường quảng bá hình ảnh Bình Phước thông qua con đường ngoại giao, các hoạt động giao lưu, giao thương với nước ngoài về các lĩnh vực văn hóa, văn nghệ, thể thao, du lịch, hàng hóa...

- Đảm bảo 100% cán bộ các cấp, 80% nhân dân nắm bắt được các thông tin đối ngoại thông qua các phương tiện truyền thông đại chúng.

4. Cơ sở vật chất, hạ tầng phục vụ công tác thông tin đối ngoại

- Kiện toàn cơ sở vật chất các cơ quan báo chí phục vụ công tác tuyên truyền hoạt động thông tin đối ngoại.

- Củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở, đảm bảo thông tin đến được với người dân tại các địa phương.

- Các đồn biên phòng, các trạm cửa khẩu, các xã vùng biên giới được đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác thông tin đối ngoại như: cụm loa truyền thanh, pano trực quan, máy ảnh, tủ sách, radio, tivi ...

5. Đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về hoạt động thông tin đối ngoại

- 100% cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về thông tin đối ngoại.

- 100% phóng viên, biên tập viên các cơ quan báo chí được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng viết tin, bài về thông tin đối ngoại.

- 100% cán bộ, chiến sỹ các đồn biên phòng trên địa bàn tỉnh được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về thông tin đối ngoại.

III. NỘI DUNG ĐỀ ÁN

1. Tổ chức khảo sát, đánh giá và dự báo tình hình trong tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Sở Ngoại vụ, UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2014

- Đối tượng khảo sát: 10 huyện, thị trên địa bàn tỉnh

- Nội dung khảo sát:



+ Tình hình thực hiện hoạt động thông tin đối ngoại tại địa phương, những việc đã làm được và chưa được.

+ Công tác ban hành các văn bản chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại, việc phân công cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại.

2. Thành lập Ban chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại

Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại có trách nhiệm tham mưu cho Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về lĩnh vực tuyên truyền đối ngoại. Ban chỉ đạo có nhiệm vụ nắm tình hình chung, chỉ đạo, điều hành, định hướng các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

- Ban Chỉ đạo cấp tỉnh:

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

+ Thời gian thành lập: Năm 2014

- Ban Chỉ đạo cấp huyện:

+ Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã

+ Đơn vị phối hợp: Do UBND các huyện, thị xã chủ động đề nghị.

+ Thời gian thành lập: Năm 2014

3. Xây dựng và ban hành các văn bản quy định về cơ chế, chính sách đối với công tác thông tin đối ngoại

3.1 Cơ quan chuyên trách về công tác thông tin đối ngoại: (Sở Thông tin và Truyền thông)

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản quy định về cơ chế, chính sách đối với công tác thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh và tổ chức thực hiện các văn bản liên quan.

- Tham mưu UBND tỉnh hàng năm xây dựng Kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh.

3.2 Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã

Hàng năm, căn cứ vào các văn bản, Kế hoạch của UBND tỉnh, xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại tại đơn vị, địa phương quản lý.

4. Tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại.

4.1 Cơ quan chuyên trách về công tác thông tin đối ngoại

- Từ 2014 - 2015: Bố trí 1 lãnh đạo phụ trách và 1 cán bộ chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) về công tác thông tin đối ngoại.

- Đến năm 2020: Bố trí 1 lãnh đạo phụ trách và 2 cán bộ chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) về công tác thông tin đối ngoại.

4.2 Các sở, ban ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã

- Từ 2014 - 2015: Bố trí 1 lãnh đạo phụ trách và 1 cán bộ chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) về công tác thông tin đối ngoại.

- Đến năm 2020: Bố trí 1 lãnh đạo phụ trách và 1 cán bộ chuyên trách (hoặc kiêm nhiệm) về công tác thông tin đối ngoại.

Ngoài ra, bổ sung biên chế cho các cơ quan, đơn vị có liên quan đến hoạt động thông tin đối ngoại phụ trách công tác thông tin đối ngoại nếu thiếu.

5. Hoạt động quảng bá, giới thiệu hình ảnh tỉnh Bình Phước

5.1. Nội dung thông tin tuyên truyền

- Thông tin về các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thông tin về những thành tựu phát triển kinh tế - xã hội trong công cuộc đổi mới của đất nước và của Bình Phước; các chính sách thu hút, hỗ trợ đầu tư của Việt Nam, của Bình Phước...

- Thông tin việc mở rộng quan hệ đối ngoại trong công tác vận động các nguồn vốn FDI, viện trợ ODA và các nguồn vốn, nguồn viện trợ khác vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thông tin về các hoạt động quảng bá, xúc tiến thương mại, đầu tư của tỉnh. Giới thiệu, quảng bá tiềm năng hợp tác, thế mạnh của tỉnh về vị trí địa lý, tài nguyên thiên nhiên, nguồn nhân lực, môi trường đầu tư, các dự án cần kêu gọi hợp tác đầu tư trên địa bàn tỉnh đến các tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến làm việc tại tỉnh nhằm thu hút các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Thông tin về công tác đối ngoại nhân dân và ngoại giao văn hóa, các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao giữa Bình Phước và các tỉnh của nước bạn.

- Thông tin về các hoạt động liên quan đến công tác biên giới, lãnh thổ như phân giới, cắm mốc.

- Thông tin, tuyên truyền về chủ quyền biên giới, biển đảo, đẩy mạnh thông tin đối ngoại nhằm tranh thủ sự ủng hộ của bạn bè quốc tế đối với Việt Nam trong vấn đề tranh chấp chủ quyền biển, đảo.

5.2. Hình thức tuyên truyền

- Tuyên truyền trên hệ thống truyền thông đại chúng:

+ Đơn vị chủ trì: Báo Bình Phước; Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

- Tuyên truyền miệng:

+ Đơn vị chủ trì: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

(Định kỳ 1 tháng/lần tại Hội nghị báo cáo viên)

- Tuyên truyền trực quan: Bano, băng rôn, xe lưu động, tuyên truyền lưu động.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch



+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

- Tuyên truyền thông qua phát hành đĩa DVD, các ấn phẩm truyền thông

+ Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 – 2020.

Mỗi năm ít nhất phát hành 01 sản phẩm DVD hoặc 01 loại ấn phẩm truyền thông.

- Phát hành tập sách giới thiệu về tiềm năng, cơ hội đầu tư và những chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Kế hoạch và Đầu tư

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 – 2020: Mỗi năm ít nhất phát hành 01 tập sách giới thiệu về tiềm năng, cơ hội đầu tư và những chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

- Tuyên truyền công tác đối ngoại thông qua tổ chức các cuộc triển lãm, hội chợ thương mại.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến đầu tư Thương mại và Du lịch và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 – 2020: Hàng năm, thông qua các hội chợ, triển lãm thương mại thực hiện tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại.

- Tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại thông qua tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

+ Đơn vị chủ trì: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

+ Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 – 2020: Hàng năm thông qua các các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, các hoạt động giao lưu hữu nghị với các nước bạn giới thiệu hình ảnh, quê hương Bình Phước.

- Xây dựng chuyên mục “Thông tin đối ngoại” trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các Trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước.

+ Đơn vị chủ trì: Văn phòng UBND tỉnh.

+ Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

Năm 2014: Xây dựng chuyên mục “Thông tin đối ngoại” trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh

Từ năm 2015-2020: Duy trì và hoạt động ổn định chuyên mục “Thông tin đối ngoại” trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh.

Các Trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước tùy theo điều kiện có thể mở chuyên mục “Thông tin đối ngoại” trên Website của cơ quan, đơn vị mình.

- Tổ chức các cuộc đối ngoại nhân dân, hoạt động đối ngoại ở khu vực biên giới và các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh thông qua các hệ thống nghe, nhìn, pano, văn nghệ, sách báo.

+ Đơn vị chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh

+ Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

+ Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

Tùy tình hình thực tế tại các khu vực, hàng tháng, quý tổ chức các cuộc đối ngoại nhân dân, đặc biệt là nhân dân ở các khu vực biên giới.

6. Đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, các phương tiện hoạt động thông tin đối ngoại.

6.1 Kiện toàn cơ sở vật chất các cơ quan báo chí phục vụ công tác tuyên truyền hoạt động thông tin đối ngoại.

- Đơn vị chủ trì: Các cơ quan báo chí tỉnh

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

6.2 Củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở, đảm bảo thông tin đến được với người dân tại các địa phương.

- Đơn vị chủ trì: UBND các huyện, thị xã

- Đơn vị phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

6.3 Các đồn biên phòng, các trạm cửa khẩu, các xã vùng biên giới được đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác thông tin đối ngoại như: cụm loa truyền thanh, pano trực quan, máy ảnh, tủ sách, radio, tivi ...

- Đơn vị chủ trì: Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh

- Đơn vị phối hợp: Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

7. Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại; biên soạn tài liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

- Đơn vị chủ trì: Sở Thông tin và Truyền thông

- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Cục Hải quan, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Từ năm 2014 - 2020.

Mỗi năm tổ chức ít nhất 02 lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại cho cán bộ phụ trách công tác thông tin đối ngoại của các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã; Phóng viên, biên tập viên của các cơ quan báo chí.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn hỗ trợ từ Trung ương
2. Kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản
3. Kinh phí sự nghiệp

Hàng năm, căn cứ vào nguồn của Trung ương phân bổ và khả năng ngân sách địa phương, các đơn vị lập dự toán gửi cơ quan tài chính cùng cấp xem xét, trình cấp thẩm quyền xét duyệt.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

- Tổ chức các hoạt động thông tin đối ngoại phục vụ quá trình hội nhập quốc tế; chú trọng thông tin quảng bá hình ảnh của đất nước, con người; tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, pháp luật chính sách của Nhà nước; giới thiệu những tiềm năng thế mạnh về kinh tế, văn hóa, xã hội của địa phương; tuyên truyền những thành tựu của công cuộc đổi mới đất nước và của tỉnh về phát triển kinh tế- xã hội, kêu gọi đầu tư, hợp tác của tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tổng hợp tình hình thông tin tuyên truyền đối ngoại, xây dựng cơ chế chính sách; tạo điều kiện thuận lợi để đào tạo, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ cán bộ làm công tác thông tin đối ngoại của tỉnh.

- Chú trọng hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần tăng cường tình hữu nghị với nhân dân các nước trên thế giới và trong khu vực; ưu tiên đối với các nước có mối qua hệ thường xuyên trong thời gian qua. Đẩy mạnh, thu hút các nguồn viện trợ phi chính phủ cho các chương trình dự án xóa đói giảm nghèo, y tế, giáo dục và dạy nghề, nước sạch và vệ sinh môi trường...

- Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về các hoạt động đối ngoại đối với các tổ chức và cá nhân trong và ngoài nước trên địa bàn tỉnh; tạo môi trường thông thoáng cho các hoạt động đối ngoại theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước.

- Kết hợp chặt chẽ giữa công tác đối ngoại với công tác quốc phòng và an ninh, đảm bảo giữ vững chủ quyền, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

2. Giải pháp

- Hàng năm, các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện thị xã căn cứ nội dung Đề án, xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của ngành, địa phương, dự trù kinh phí thực hiện gửi cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

- Để đạt được mục tiêu đề ra với hiệu quả cao nhất cần thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chương trình, dự án; khai thác sử dụng hợp lý các phương tiện truyền thông; quan tâm đầu tư nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; tranh thủ sự giúp đỡ, hợp tác của các nước.

- Trong quá trình triển khai thực hiện công tác thông tin đối ngoại cần phối hợp, thống nhất các nội dung, kế hoạch tránh chồng chéo, trùng lặp giữa các cơ quan thực hiện.

- Cần lựa chọn các chương trình, chuyên mục, sự kiện trọng tâm, trọng điểm tránh dàn trải, không thiết thực và kém hiệu quả.

- Kết hợp và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính của tỉnh và các địa phương trong quá trình thực hiện công tác thông tin đối ngoại; tận dụng tối đa các nguồn vốn; huy động sự đóng góp, tài trợ của kiều bào ở các nước cho công tác thông tin đối ngoại.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chủ trì và phối hợp với các sở, ngành xây dựng Kế hoạch thực hiện Đề án theo lộ trình từng năm; tổ chức các hoạt động giám sát, đánh giá kết quả thực hiện Đề án.

- Giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn của tỉnh, có trách nhiệm phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, xây dựng kế hoạch thông tin đối ngoại hàng năm trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Phối hợp với sở Ngoại vụ và các ngành, địa phương liên quan quản lý hoạt động các phóng viên báo chí nước ngoài đến tác nghiệp báo chí tại tỉnh. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức nghiệp vụ về thông tin đối ngoại, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế cho phóng viên báo chí, cán bộ công chức làm công tác đối ngoại của các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Tổng hợp tình hình thông tin của báo chí và dư luận ngoài nước đối với tỉnh, kịp thời tham mưu UBND tỉnh xử lý. Phối hợp với Văn phòng UBND tỉnh tổ chức các buổi họp báo định kỳ và đột xuất, cung cấp thông tin cho báo chí.

- Phối hợp, quản lý các đoàn báo chí nước ngoài đến tác nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm và giải quyết khiếu nại tố cáo trong các hoạt động thông tin đối ngoại trên địa bàn của tỉnh. Đề xuất UBND tỉnh khen thưởng đối với các tổ chức, cá nhân xuất sắc trong hoạt động thông tin đối ngoại.

- Định kỳ hàng năm tổng hợp tình hình, báo cáo UBND tỉnh kết quả công tác thông tin đối ngoại.

2. Đề nghị Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan kịp thời cung cấp thông tin về công tác thông tin đối ngoại tại các Hội nghị báo cáo viên

định kỳ hàng tháng do Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức. Định hướng hoạt động thông tin, tuyên truyền trên báo chí và các phương tiện truyền thông đại chúng theo chủ trương của Đảng về đổi mới và tăng cường công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh, các sở, ngành liên quan phản bác các thông tin sai sự thật, tuyên truyền xuyên tạc chống phá Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các đơn vị liên quan thẩm định các xuất bản phẩm mang nội dung thông tin đối ngoại.

3. Văn phòng UBND tỉnh

Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã tham mưu tổ chức triển khai thực hiện Đề án hàng năm.

4. Sở Ngoại vụ

- Chủ trì triển khai các hoạt động thông tin đối ngoại trên các lĩnh vực kinh tế, văn hóa - xã hội, an ninh quốc phòng, đối ngoại nhân dân, theo dõi, nghiên cứu, tổng hợp dư luận báo chí phục vụ thông tin đối ngoại.

- Định hướng và cung cấp thông tin, các sản phẩm thông tin đối ngoại cho các cơ quan, các đoàn nước ngoài đến làm việc tại Bình Phước để thực hiện nhiệm vụ thông tin đối ngoại.

- Làm đầu mối trong quan hệ của tỉnh với các nước, các tổ chức quốc tế, các đại sứ quán, thông qua hoạt động các đoàn ra, đoàn vào để đẩy mạnh hoạt động thông tin đối ngoại, hướng dẫn nghi thức, lễ tân trong các hoạt động giao tiếp liên quan đến nước ngoài đúng phong tục tập quán và thông lệ ngoại giao.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại hàng năm, quảng bá hình ảnh của Bình Phước với bạn bè quốc tế.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông trong việc quản lý, hướng dẫn các đoàn phóng viên, báo chí nước ngoài đến tác nghiệp tại Bình Phước, chuẩn bị các bài phát biểu cho lãnh đạo tỉnh, trao đổi, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông về các hoạt động đối ngoại của tỉnh.

- Phối hợp cung cấp thông tin, tham gia biên soạn và phát hành các ấn phẩm phục vụ hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý, giám sát hoạt động của các tổ chức, cá nhân có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh Bình Phước, phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc, phá hoại công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam thông qua các hoạt động đoàn ra, đoàn vào. Tổ chức các hoạt động giao lưu với nước ngoài về các lĩnh vực kinh tế, giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, du lịch...

5. Sở Văn hóa Thể thao và Du lịch

- Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại thuộc lĩnh vực của ngành quản lý như: kế hoạch giao lưu, quảng bá các hoạt động văn hóa nghệ thuật truyền thống; du lịch; văn hóa ẩm thực; các chương trình để quảng bá, xúc tiến du lịch, hoạt động thể thao đến các nước trong khu vực và trên thế giới.

- Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành, địa phương tổ chức và thực hiện các sự kiện, chương trình hoạt động đối ngoại về văn hoá, thể thao, du lịch ở quy mô quốc gia, của tỉnh nhằm thúc đẩy công tác thông tin đối ngoại, giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất nước, con người Bình Phước tới cộng đồng quốc tế và đồng bào Việt Nam ở nước ngoài.

6. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành các chủ trương, chính sách liên quan đến thu hút đầu tư nước ngoài, quản lý viện trợ phi chính phủ nước ngoài, xúc tiến kinh tế đối ngoại, phối hợp với các cơ quan điều phối, giám sát việc thực hiện các chương trình, dự án nước ngoài.

- Cung cấp thông tin liên quan về chính sách khuyến khích đầu tư của tỉnh để thu hút các nhà đầu tư trong nước và nước ngoài vào đầu tư phát triển trong tỉnh. Tổ chức các hoạt động thông tin nhằm thu hút các nguồn vốn ODA, FDI phục vụ phát triển; gắn các hoạt động kinh tế với thông tin đối ngoại.

- Xuất bản, phát hành tập sách giới thiệu về tiềm năng, cơ hội đầu tư và những chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Công Thương

Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh tổ chức và tham gia các cuộc triển lãm và hội chợ thương mại, mời gọi sự tham gia của các nước trong khu vực, đồng thời tham gia các cuộc hội chợ thương mại của các nước trong khu vực, thông qua đó để giới thiệu quảng bá các sản phẩm, tiềm năng, thế mạnh và các thương hiệu của các doanh nghiệp trong tỉnh đến với các nước khác.

8. Sở Tài chính

- Căn cứ tình hình ngân sách của tỉnh, tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch triển khai hoạt động thông tin đối ngoại theo kế hoạch hàng năm.

- Thẩm định dự toán kinh phí để thực hiện công tác thông tin đối ngoại; hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị sử dụng, thanh quyết toán kinh phí đúng theo chế độ hiện hành.

9. Công an tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông hướng dẫn và theo dõi việc chấp hành chế độ bảo mật theo quy định của Pháp luật về chế độ bảo vệ bí mật Nhà nước trong hoạt động thông tin đối ngoại.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan giám sát hoạt động của các đoàn khách nước ngoài vào thăm và làm việc tại Bình Phước.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan đề xuất chủ trương, biện pháp phản bác các thông tin sai sự thật, tuyên truyền xuyên tạc chống phá Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Thực hiện công tác quản lý Nhà nước về an ninh trật tự trong hoạt động thông tin đối ngoại và các hoạt động thông tin đối ngoại có yếu tố nước ngoài, có liên quan đến chế độ bảo vệ bí mật Nhà nước.



10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng

- Tham mưu cho UBND tỉnh về công tác thông tin đối ngoại biên phòng; chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch thực hiện công tác thông tin đối ngoại, đối ngoại nhân dân tại khu vực vùng sâu, vùng xa, biên giới trình UBND tỉnh xem xét, phê duyệt.

- Tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại đến các cán bộ, chiến sĩ. Xây dựng hình thức, phương pháp đối ngoại biên phòng phù hợp với đặc điểm tuyến biên giới của tỉnh.

- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho cán bộ, chiến sĩ, đáp ứng yêu cầu công tác đối ngoại biên phòng.

11. Ban Quản lý Khu Kinh tế tỉnh

- Thực hiện các hoạt động thông tin đối ngoại và hợp tác quốc tế trong phạm vi quản lý của Ban Quản lý Khu Kinh tế.

- Thông qua công tác quản lý các khu công nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại các khu công nghiệp, Khu kinh tế Cửa khẩu Hoa Lư, Cửa khẩu Hoàng Diệu, Cửa khẩu Tân Thành, Cửa khẩu Lộc Thịnh... tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại của tỉnh, quan điểm của Đảng, Nhà nước về thu hút đầu tư, thúc đẩy hợp tác kinh tế quốc tế.

- Phối hợp với BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh, các đơn vị liên quan tổ chức các buổi tuyên truyền cho các doanh nghiệp đầu tư trong các khu kinh tế cửa khẩu hiểu được quan điểm của Đảng, Nhà nước ta, nâng cao ý thức việc bảo vệ chủ quyền, độc lập dân tộc và toàn vẹn lãnh thổ.

12. Các sở, ngành, tổ chức đoàn thể

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh trong phạm vi quản lý.

- Cung cấp thông tin cho báo chí trong và ngoài nước về các vấn đề liên quan đến lĩnh vực và địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

13. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại của tỉnh tại địa phương. Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại tại địa phương.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động thông tin đối ngoại và dự toán kinh phí hàng năm theo quy định.

14. Các cơ quan báo chí; Cổng Thông tin điện tử tỉnh, các Trang Thông tin điện tử và các phương tiện truyền thông khác trên địa bàn tỉnh

Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền theo đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác thông tin đối ngoại.

- Tăng cường hơn nữa số lượng, nâng cao chất lượng các tin, bài viết, phóng sự và các hình thức khác trong việc tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng, pháp

luật của Nhà nước về đường lối đối ngoại, hợp tác, hội nhập; chủ quyền biên giới, lãnh thổ của đất nước; quảng bá hình ảnh, lịch sử, con người Bình Phước.

- Phản ánh khách quan, trung thực, chính xác tình hình thời sự trong nước và quốc tế đến nhân dân trong tỉnh và những thông tin, hoạt động của tỉnh trên các lĩnh vực đến với bạn bè trong và ngoài nước.

- Thực hiện lồng ghép tuyên truyền thông tin đối ngoại thông qua các hoạt động hợp tác thông tin giữa các cơ quan báo chí trong tỉnh đối với các cơ quan báo chí trong nước và thế giới.

VII. DANH MỤC NỘI DUNG THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

STT	Nội dung thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Tổ chức khảo sát, đánh giá và dự báo tình hình trong tỉnh phục vụ công tác chỉ đạo, quản lý nhà nước về thông tin đối ngoại trên địa bàn tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	UBND các huyện, thị xã và các đơn vị có liên quan.
2	Thành lập Ban Chỉ đạo công tác thông tin đối ngoại		
2.1	Ban Chỉ đạo cấp tỉnh	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ và các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan.
2.2	Ban Chỉ đạo cấp huyện	UBND các huyện, thị xã	Các đơn vị có liên quan
3	Xây dựng và ban hành các văn bản quy định về cơ chế, chính sách đối với công tác thông tin đối ngoại.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã
4	Tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ thực hiện công tác thông tin đối ngoại.	Các sở, ban ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã	Các đơn vị có liên quan
5	Hoạt động quảng bá, giới thiệu hình ảnh tỉnh Bình Phước.		



5.1	Tuyên truyền trên hệ thống truyền thông đại chúng	Báo Bình Phước; Đài Phát thanh và Truyền hình Bình Phước	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã.
5.2	Tuyên truyền miệng	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
5.3	Tuyên truyền trực quan: Bano, băng rôn, xe lưu động, tuyên truyền lưu động.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
5.4	Tuyên truyền thông qua phát hành đĩa DVD, các ấn phẩm truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
5.5	Phát hành tập sách giới thiệu về tiềm năng, cơ hội đầu tư và những chính sách khuyến khích ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các

			huyện, thị xã có liên quan.
5.6	Tuyên truyền công tác đối ngoại thông qua tổ chức các cuộc triển lãm, hội chợ thương mại	Sở Công thương	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Trung tâm Xúc tiến đầu tư Thương mại và Du lịch và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
5.7	Tuyên truyền công tác thông tin đối ngoại thông qua tổ chức và tham gia các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Ngoại vụ, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
5.8	Xây dựng chuyên mục "Thông tin đối ngoại" trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, các trang thông tin điện tử của các cơ quan Nhà nước	Văn phòng UBND tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Sở Ngoại vụ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Công Thương, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
5.9	Tổ chức các cuộc đối ngoại nhân dân, hoạt động đối ngoại ở khu vực biên giới và các cửa khẩu trên địa bàn tỉnh thông qua các hệ thống nghe, nhìn, pano, văn nghệ, sách báo.	Bộ chỉ huy quân sự, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Công an tỉnh, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
6	Đầu tư xây dựng cơ sở vật		

	chất, các phương tiện hoạt động thông tin đối ngoại.		
6.1	Kiến toàn cơ sở vật chất các cơ quan báo chí phục vụ công tác tuyên truyền hoạt động thông tin đối ngoại.	Các cơ quan báo chí	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
6.2	Củng cố hệ thống truyền thanh cơ sở, đảm bảo thông tin đến được với người dân tại các địa phương.	UBND các huyện, thị xã	Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
6.3	Các đồn biên phòng, các trạm cửa khẩu, các xã vùng biên giới được đầu tư các trang thiết bị phục vụ công tác thông tin đối ngoại như: cụm loa truyền thanh, pano trực quan, máy ảnh, tủ sách, radio, tivi ...	Bộ chỉ huy quân sự, BCH Bộ đội Biên phòng tỉnh	Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan.
7	Công tác đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kiến thức thông tin đối ngoại; biên soạn tài liệu phục vụ công tác thông tin đối ngoại.	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Cục Hải quan, Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh và các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND các huyện, thị xã có liên quan



CHỦ TỊCH *le*

Nguyễn Văn Trâm²²